

Số: /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố mới, bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2683/QĐ-BTP ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 239/TTr-STP ngày 13 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mới kèm theo Quyết định này Danh mục **20** thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực công chứng; bãi bỏ **19** TTHC được công bố tại Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; phê duyệt **20** quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 2. Giám đốc Sở Tư pháp căn cứ Quyết định này thông báo và đăng tải công khai Danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa; danh mục TTHC thực hiện qua Dịch vụ bưu chính công ích; danh mục TTHC thực hiện Dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Truy cập địa chỉ <http://csdl.dichvucong.gov.vn> để khai thác, sử dụng dữ liệu TTHC được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, cung cấp nội dung TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và niêm yết, công khai TTHC theo quy định. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, THNV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quỳnh Thiện

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI VÀ BÃI BỎ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng 1.001071	Toàn trình	- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13. - Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.
2	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Toàn trình	- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	chứng 1.001446		đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.					
3	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 1.001125	Toàn trình	- Trường hợp người tập sự tự liên hệ tập sự được với tổ chức hành nghề công chứng khác nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng; - Trường hợp người tập sự không tự liên hệ được nơi tập sự mới và đề nghị Sở Tư pháp bố trí nơi tập sự mới thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.
4	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng	Toàn trình	- Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự đã đăng ký tập sự ra quyết định xóa	Trung tâm Phục vụ hành	không	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ	

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác 1.001153		<p>đăng ký tập sự là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị của người tập sự.</p> <p>- Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự chuyển đến thực hiện việc đăng ký tập sự:</p> <p>(i) Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	chính công tỉnh Trà Vinh			bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	<p>- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;</p> <p>- Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.</p>

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
5	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng 1.001438	Toàn trình	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức hành nghề công chứng.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	
6	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng (chưa được cấp mã TTHC)	Toàn trình	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	
7	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng 1.001721	Toàn trình	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	3.500.000 đồng/hồ sơ	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	
8	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên 1.001756	Toàn trình	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	100.000 đồng/hồ sơ	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
								<p>quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
								công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
9	Cấp lại Thẻ công chứng viên 1.001799	Toàn trình	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	100.000 đồng/hồ sơ	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
								điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
10	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng 2.002387	Toàn trình	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Tư pháp	- Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
11	Thành lập Văn phòng công chứng 1.001877	Một phần	hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hoạt động	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	1.000.000 đồng/hồ sơ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Tư pháp)	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							công trực tuyến	và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
12	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng 2.000789	Toàn trình	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hoạt động	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	1.000.000 đồng/hồ sơ	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
								<p>pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.</p> <p>- Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>
13	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của	Toàn trình	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành	- 500.000 đồng/hồ sơ đối với	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc	<p>- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;</p> <p>- Nghị định số</p>

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Văn phòng công chứng 2.000778			chính công tỉnh Trà Vinh	trường hợp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động khi thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, Trường Văn phòng công chứng; - Không thu phí đối với trường hợp ghi nhận nội dung thay đổi đăng ký hoạt động khi thay đổi công chứng viên hợp danh		qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ

STT	Tên, mã số THHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					hoặc công chứng viên làm việc theo chế độ hợp đồng.			công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
14	Hợp nhất Văn phòng công chứng 1.001688	Toàn trình	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 29/2015/NĐ-CP, Sở Tư pháp lấy ý kiến của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên (ở những nơi đã thành lập), trình UBND cấp tỉnh; - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	UBND tỉnh (Sở Tư pháp)	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
15	Đăng ký hoạt động Văn phòng công	Toàn trình	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hoạt động	Trung tâm Phục vụ hành	1.000.000 đồng/hồ sơ	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	chứng hợp nhất 2.000766			chính công tỉnh Trà Vinh			qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
								công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
16	Sáp nhập Văn phòng công chứng 1.001665	Toàn trình	<p>- Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp lấy ý kiến của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên (ở những nơi đã thành lập), trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Ủy ban nhân dân tỉnh (Sở Tư pháp)	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	<p>- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;</p> <p>- Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.</p>
17	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của	Toàn trình	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành	500.000 đồng/hồ sơ	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc	<p>- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;</p> <p>- Nghị định số</p>

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Văn phòng công chứng nhận sáp nhập 2.000758			chính công tỉnh Trà Vinh			qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
								công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
18	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng 1.001647	Một phần	- Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp lấy ý kiến của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên (ở những nơi đã thành lập), trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.		Không	Ủy ban nhân dân tỉnh (Sở Tư pháp)	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
19	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng	Một phần	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính	500.000 đồng/hồ sơ	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	công chứng nhận chuyên nhượng 2.000743			công tỉnh Trà Vinh			công trực tuyến	15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên,

STT	Tên, mã số TTHC	Mức độ DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
								được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
20	Thành lập Hội công chứng viên 1.003118	Một phần	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Đề án thành lập Hội công chứng viên, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định Đề án, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hồ sơ đề nghị thành lập Hội công chứng viên; - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra Quyết định cho phép thành lập Hội công chứng viên; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	UBND tỉnh (Sở Tư pháp)	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	

02	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	
03	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
04	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
05	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	
06	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	
07	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	
08	Cấp lại Thẻ công chứng viên	
09	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	
10	Thành lập Văn phòng công chứng	
11	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	
12	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	
13	Hợp nhất Văn phòng công chứng	
14	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	
15	Sáp nhập Văn phòng công chứng	
16	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	
17	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	
18	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng	
19	Thành lập Hội công chứng viên	

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký tập sự hành nghề công chứng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 (ngày làm việc) x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
Bước 2	Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		Chuyên viên (CV) phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	36 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
Bước 3	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
Bước 4	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TIPVHCC.	04 giờ			
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

2. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 (ngày làm việc) x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	36 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thâm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TIPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

3. Tên thủ tục hành chính: Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	20 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyển trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

4. Tên thủ tục hành chính: Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 (ngày làm việc) x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	36 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

5. Tên thủ tục hành chính: Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả;	04 giờ			

	Phục vụ hành chính công tỉnh		- Chuyển hồ sơ.				
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	20 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyển trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

6. Tên thủ tục hành chính: Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày x 08 giờ = 80 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	60 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

7. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng
 Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày x 08 giờ = 120 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV (CV) phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	100 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

8. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	36 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

9. Tên thủ tục hành chính: Cấp lại Thẻ công chứng viên

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	20 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

10. Tên thủ tục hành chính: Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	20 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyển trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

11. Tên thủ tục hành chính: Thành lập Văn phòng công chứng.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày x 08 giờ = 80 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý.	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	20 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

12. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày x 08 giờ = 80 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	60 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

13. Tên thủ tục hành chính: Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng
 Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	36 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

14. Tên thủ tục hành chính: Hợp nhất Văn phòng công chứng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày x 08 giờ = 160 giờ.

Bước thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Lãnh đạo cơ quan	CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	04 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyển trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	140 giờ			
		PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	04 giờ			

15. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất
 Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày x 08 giờ = 80 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	60 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyển trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

16. Tên thủ tục hành chính: Sáp nhập Văn phòng công chứng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày x 08 giờ = 160 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	140 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

17. Tên thủ tục hành chính: Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập
 Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	36 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

18. Tên thủ tục hành chính: Chuyển nhượng Văn phòng công chứng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày x 08 giờ = 160 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	140 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyển trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

19. Tên thủ tục hành chính: Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng
 Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	36 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

20. Tên thủ tục hành chính: Thành lập Hội công chứng viên

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày x 08 giờ = 240 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý	04 giờ			
		CV phụ trách lĩnh vực	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	220 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyển trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CV bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				